

Số: /KL-SCT

Khánh Hòa, ngày tháng 5 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác quản lý tài chính tại Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Khánh Hòa

Thực hiện Quyết định số 28/QĐ-SCT ngày 07/3/2022 của Giám đốc Sở Công Thương về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác quản lý tài chính tại Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Khánh Hòa.

Từ ngày 16/3/2022 đến ngày 18/4/2022, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Khánh Hòa.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày /4/2022 của Trưởng Đoàn thanh tra, Giám đốc Sở Công Thương kết luận thanh tra như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG:

Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Khánh Hòa là đơn vị sự nghiệp có thu trực thuộc Sở Công Thương, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Trung tâm có chức năng phục vụ hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực công thương trong chức năng, nhiệm vụ của Sở Công Thương; tổ chức triển khai thực hiện công tác khuyến công, xúc tiến thương mại, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ tư vấn phát triển công nghiệp, thương mại và quản lý các cụm, điểm công nghiệp.

Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý toàn diện và trực tiếp về tổ chức, biên chế và công tác của Sở Công Thương; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Công Thương địa phương và Cục Xúc tiến thương mại thuộc Bộ Công Thương.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH:

1. Báo cáo kết quả thực hiện kinh phí.

a) Năm 2018:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 6.094.256 đồng.

- Số dự toán được giao trong năm: 4.018.992.846 đồng, trong đó:
- + Dự toán giao đầu năm: 3.776.000.000 đồng;
- + Dự toán điều chỉnh trong năm: 242.992.846 đồng.
- Kinh phí thực nhận trong năm: 3.884.570.916 đồng
- Kinh phí quyết toán: 3.876.870.916 đồng
- Kinh phí giảm trong năm: 0 đồng
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 48.451.466 đồng, bao gồm:
- + Kinh phí đã nhận: 0 đồng;
- + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 48.451.466 đồng.

b) Năm 2019:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 48.451.466 đồng
- Số dự toán được giao trong năm: 5.414.470.000 đồng, trong đó:
- + Dự toán giao đầu năm: 4.965.000.000 đồng;
- + Dự toán điều chỉnh trong năm: 449.470.000 đồng.
- Kinh phí thực nhận trong năm: 4.644.814.169 đồng
- Kinh phí quyết toán: 4.634.093.895 đồng
- Kinh phí giảm trong năm: 654.248.198 đồng
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 163.859.099 đồng, bao gồm:
- + Kinh phí đã nhận: 0 đồng;
- + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 163.859.099 đồng.

2. Tồn tại, hạn chế.

Qua kiểm tra chi tiết hồ sơ chứng từ kế toán, ngoài các hạn chế đã nêu tại Mục 1 Phần III Thông báo số 113/TB-SCT ngày 17/5/2019 và Mục 1 Phần III Thông báo số 36/TB-SCT ngày 23/4/2020 của Sở Công thương Khánh Hòa về thông báo xét quyết toán ngân sách năm 2018 và 2019 đối với Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại, Trung tâm còn tồn tại những hạn chế, cụ thể:

a) Đối với các Phiếu thu và Phiếu chi:

- Căn cứ Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp về phương pháp lập và

trách nhiệm ghi đôi với phiếu thu, phiếu chi quy định: “*Phiếu thu phải đóng thành quyển, số Phiếu thu phải đánh liên tục trong 1 kỳ kế toán..... Phiếu chi phải đóng thành quyển; Số Phiếu chi phải đánh liên tục trong 1 kỳ kế toán*”. Tuy nhiên, qua kiểm tra năm 2019 không có các Phiếu thu số 27, 62, 149, do đó dẫn đến việc các Phiếu thu không được ghi số thứ tự liên tục trong một kỳ kế toán. Như vậy là chưa đúng quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính.

- Căn cứ Khoản 2, Điều 18 của Luật Kế toán năm 2015 quy định: “*Chứng từ kế toán phải được lập rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, chính xác theo nội dung quy định trên mẫu*”. Tuy nhiên, có trường hợp Kế toán đơn vị khi lập các phiếu thu không phản ánh kịp thời nghiệp vụ kế toán phát sinh dẫn đến chèn số chứng từ (năm 2018: Phiếu thu số 35A, 36 A 101A, 109A; năm 2019: Phiếu chi số 12A) là chưa thực hiện đúng quy định của Luật Kế toán năm 2015.

- Căn cứ Khoản 2, Điều 18 của Luật Kế toán năm 2015 quy định: “*Chứng từ kế toán phải được lập rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, chính xác theo nội dung quy định trên mẫu*”. Tuy nhiên, Kế toán đơn vị khi lập các Phiếu thu ngày tháng ghi trên chứng từ không liên tục theo số thứ tự, cụ thể:

+ Phiếu chi số 42 ghi ngày 03/5/2018 nhưng Phiếu chi số 43 lại ghi ngày 02/5/2018;

+ Phiếu chi số 45 ghi ngày 15/5/2018 nhưng Phiếu chi số 46 lại ghi ngày 14/5/2018.

+ Phiếu chi số 27 ghi ngày 22/4/2019 nhưng Phiếu chi số 28 và Phiếu chi số 29 lại ghi ngày 05/4/2019.

+ Phiếu thu số 12 ghi ngày 30/01/2019 nhưng Phiếu thu số 13 và Phiếu thu số 14 lại ghi ngày 28/01/2019.

Việc Kế toán đơn vị khi lập các Phiếu thu ghi ngày tháng trên chứng từ không liên tục theo số thứ tự là chưa thực hiện đúng quy định tại Khoản 2, Điều 18 của Luật Kế toán năm 2015.

- Trường hợp Phiếu chi tạm ứng số 41 ngày 02/5/2018 với số tiền 3.000.000 đồng, người nhận tiền tạm ứng là bà Nguyễn Thị Tâm Anh: trong Phiếu chi không ghi nội dung tạm ứng là chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 16 của Luật Kế toán 2015 về nội dung chứng từ kế toán.

b) Đối với việc tạm ứng kinh phí:

* Ngoài các trường hợp tiền tạm ứng kéo dài nhiều năm của các đối tượng là bà Đinh Thị Như Hoa, bà Đoàn Thị Kim Thanh, bà Nguyễn Thị Hảo, bà Nguyễn

Thị Thanh Hà, bà Nguyễn Thị Tâm Anh đã nêu tại Kết luận thanh tra số 345/KL-SCT ngày 07/3/2022 của Giám đốc Sở Công Thương; tổng số tiền tạm ứng kéo dài của Trung tâm qua các năm 2018, 2019 cụ thể như sau:

+ Trường hợp bà Trần Thị Thùy số tiền tạm ứng là 4.000.000 đồng (tạm ứng từ trước năm 2018);

+ Trường hợp bà Hà Thị Phượng số tiền tạm ứng là 1.830.000 đồng (tạm ứng từ trước năm 2018);

+ Trường hợp bà Ngụy Như Hồng Ân số tiền tạm ứng là 2.000.000 đồng (tạm ứng từ trước năm 2018);

+ Trường hợp bà Hán Thị Thu Hà số tiền tạm ứng là 4.000.000 đồng (tạm ứng từ trước năm 2018);

+ Trường hợp ông Hoàng Thái Quang số tiền tạm ứng là 27.000.000 đồng (tạm ứng từ năm 2019);

+ Trường hợp ông Nguyễn Khắc Huy số tiền tạm ứng là 17.952.000 đồng (tạm ứng từ năm 2019);

Do đó, các trường hợp này Kế toán đơn vị chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 4 – Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2018, 2019 của Trung tâm về Nguyên tắc quản lý chung: *“Không được để các khoản tạm ứng kéo dài, phải thanh toán trong vòng 15 ngày sau khi hoàn thành công việc mua hàng hóa vật tư hoặc nhiệm vụ chuyên môn, đi công tác về; Phòng Kế toán- Hành chính- Tổng hợp phải có báo cáo thường xuyên tình hình tạm ứng và có đề xuất biện pháp giải quyết đối với những trường hợp nợ đọng kéo dài, chỉ giải quyết cho tạm ứng tiếp khi đã thanh toán các khoản tạm ứng trước đó”*.

Tuy nhiên đến thời điểm thanh tra, Trung tâm đã thu hoàn đầy đủ số tiền tạm ứng kéo dài nói trên, ngoại trừ trường hợp của bà Đinh Thị Như Hoa và bà Nguyễn Thị Thanh Hà (đã nêu tại Kết luận thanh tra số 345/QĐ-SCT ngày 07/3/2022 của Giám đốc Sở Công Thương).

* Đối với số tiền tạm ứng 27.000.000 đồng của ông Hoàng Thái Quang: số tiền 27.000.000 đồng tạm ứng để tham gia Hội chợ triển lãm Thương mại quốc tế Festival hoa Đà Lạt năm 2019; không có Giấy đề nghị tạm ứng kinh phí theo quy định tại Điều 16 của Luật Kế toán 2015 về nội dung chứng từ kế toán. Theo quy định số tiền này được chi từ nguồn kinh phí Xúc tiến thương mại năm 2019 (nguồn ngân sách nhà nước giao hàng năm). Tuy nhiên, Kế toán trưởng của Trung tâm đã sử dụng nguồn sự nghiệp để chuyển khoản trực tiếp cho ông Hoàng Thái Quang. Như vậy, Kế toán trưởng đã chi sai và nội dung chi không đúng với tính chất của nguồn kinh phí được sử dụng.

Qua xem xét các chứng từ liên quan và giải trình của Kế toán trưởng, thời điểm ông Hoàng Thái Quang làm hồ sơ tạm ứng kinh phí (Kế hoạch đi công tác và Kế hoạch tạm ứng kinh phí ngày 16/12/2019) và thời điểm nhận tạm ứng (chứng từ chuyển khoản ngân hàng cho ông Hoàng Thái Quang ngày 19/12/2019) diễn ra gấp, trong thời gian ngắn. Do đó, để kịp thời tạm ứng kinh phí phục vụ mục đích công việc, Kế toán trưởng đã dùng tiền từ nguồn khác để chuyển khoản trực tiếp.

c) Đối với Biên bản kiểm kê quỹ:

Biên bản kiểm kê quỹ của năm 2018 và 2019 không hợp lệ, cụ thể: không có chữ ký của bên thứ 3 ngoài Kế toán trưởng và Thủ quỹ; không đóng dấu của Đơn vị.

C. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA:

1. Ưu điểm:

Trung tâm sử dụng và quyết toán nguồn kinh phí chi cho hoạt động thường xuyên mang tính tiết kiệm.

2. Hạn chế:

- Việc Kế toán trưởng thực hiện chi tạm ứng khi chưa đủ chứng từ theo quy định và chi sai, nội dung chi không đúng với tính chất của nguồn kinh phí được sử dụng là không đúng quy định. Tuy nhiên qua xem xét các chứng từ liên quan và giải trình của Kế toán trưởng, nhận thấy Kế toán trưởng đã linh động giải quyết việc tạm ứng kinh phí để phục vụ mục đích công việc tại Trung tâm. Ngoài ra, số tiền tạm ứng này đã được thu hoàn tạm ứng đầy đủ ngày 10/02/2020. Do đó theo kiến nghị của Đoàn thanh tra, không xem xét trách nhiệm của Kế toán trưởng và những người có liên quan trong việc tạm ứng kinh phí này; đồng thời yêu cầu Kế toán trưởng và những người liên quan thực hiện đúng quy định của Luật Kế toán và Luật Ngân sách nhà nước.

- Bộ phận Kế toán thuộc Phòng Kế toán- Hành chính- Tổng hợp của Trung tâm chưa thực hiện đúng các quy định tại Luật Kế toán năm 2015; Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp và Quy chế chi tiêu nội bộ của Đơn vị.

D. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG (nếu có): Không.

E. BIỆN PHÁP XỬ LÝ:

1. Xử lý trách nhiệm:

Yêu cầu Giám đốc Trung tâm KC&XTTM Khánh Hòa:

- Xử lý trách nhiệm bà Nguyễn Thị Hảo (Kế toán trưởng) đối với các sai sót về chuyên môn nghiệp vụ khi chưa thực hiện đúng quy định Luật Kế toán năm 2015, Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính và Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm KC&XTTM.

- Xử lý trách nhiệm đối với các cá nhân có liên quan trong việc để xảy ra việc tạm ứng kinh phí kéo dài nhiều năm đến thời điểm thanh tra năm 2022 vẫn chưa thực hiện thu hồi.

2. Xử lý vật chất:

- Thực hiện theo Kết luận thanh tra số 345/KL-SCT ngày 07/3/2022 của Giám đốc Sở Công Thương: thu hồi số tiền tạm ứng 3.600.000 đồng do bà Đinh Thị Như Hoa đứng tên trong Phiếu chi tạm ứng từ năm 2016 cho Trung tâm KC&XTTM Khánh Hòa.

- Thu hồi số tiền tạm ứng 54.800.000 đồng của bà Nguyễn Thị Thanh Hà đã nhận tạm ứng theo Phiếu chi tạm ứng số 153 ngày 22/12/2017, để phục vụ cho Lễ công bố và trao giải thưởng bình chọn sản phẩm Công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2017. Qua kiểm tra chứng từ kế toán tại Trung tâm từ thời điểm năm 2017 đến năm 2020 cho thấy số tiền 54.800.000 đồng vẫn còn đang treo nợ tạm ứng, không có Phiếu thu hoàn tạm ứng đối với số tiền này. Đồng thời, số tiền mặt tồn quỹ cuối từng năm thể hiện trong Sổ quỹ tiền mặt khớp với số tiền đã thực hiện thu- chi theo phiếu trong năm và khớp với Biên bản kiểm kê quỹ cuối năm. Do đó, bà Nguyễn Thị Thanh Hà có trách nhiệm hoàn trả số tiền tạm ứng kinh phí 54.000.000 đồng đã tạm ứng từ năm 2017 cho Trung tâm KC&XTTM Khánh Hòa./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (thay b/c);
- Trung tâm KC&XTTM;
- Trưởng đoàn (công bố);
- Quản trị mạng (công khai);
- Lưu: VT, TTS, Hồ sơ Đoàn.

GIÁM ĐỐC

Lê Thu Hải